

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-VDS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
 - Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Chu Văn B, sinh năm 1983; HKTT: Số Q, đường Đặng Tiến Đ, phường T, Quận Đ, Thành phố Hà Nội; tạm trú: Số M, Đại Lộ B, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.
 - Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983; HKTT: Thôn S, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; tạm trú: Số M, Đại Lộ B, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại B bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/01/2021, các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn với nội dung như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Chu Văn B và bà Nguyễn Thị Thu H chung sống và tiến hành đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại UBND phường T, Quận Đ, Thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống ông B và bà H phát sinh nhiều mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc. Ông B, bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Chu Văn B và bà Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung cháu Chu Khánh L, sinh ngày 26/8/2018. Ông B, bà H thỏa thuận con chung sẽ do ông B trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Chu Văn B và bà Nguyễn Thị Thu H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Chu Văn B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Khánh L, sinh ngày 26/8/2018.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau này khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Chu Văn B nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Nguyễn Thị Thu H nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo B lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051012 ngày 25/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Dầu Một;
- UBND P. T, Q. Đ. Tp. Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Văn Thị Ngọc Hương